

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3128/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2021*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì phát triển bền vững;*

*Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất sạch hơn và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 3559/TTr-SCT ngày 19 tháng 7 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thị Thắng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 3128/QĐ-UBND*

*ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Thực hiện Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 – 2030, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Sản xuất và tiêu dùng bền vững nhằm phát triển kinh tế hiệu quả; bảo vệ môi trường, thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững; các hoạt động và tiêu dùng bền vững được triển khai đồng bộ, tập trung vào các hành động có tính đột phá; bổ sung, đồng thời gắn kết các nội dung Kế hoạch vào các chương trình liên quan hiện có;

- Quán triệt, triển khai quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030; xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện;

- Tạo sự đồng thuận và nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân thành phố về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030.

#### **2. Yêu cầu**

- Bám sát các nội dung cơ bản của Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2020; cụ thể hóa các nội dung công việc, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan;

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Kế hoạch này và huy động sự tham gia, đóng góp của mọi thành phần trong xã hội, trong đó doanh nghiệp và người tiêu dùng đóng vai trò trung tâm.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thúc đẩy quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu, khuyến khích phát triển các nguồn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và sản phẩm thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sử dụng và tái chế; thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững trên nền tảng đổi mới, sáng tạo, thực hành và phát triển các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững, đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng nội địa bền vững, tạo việc làm ổn định và việc làm xanh, thúc đẩy lối sống bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, hướng đến phát triển nền kinh tế tuần hoàn ở Thành phố Hồ Chí Minh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Giai đoạn 2021 - 2025**

- Giảm 5 - 8% mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất, cụ thể: dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy, chế biến thủy hải sản;

- 70% các khu, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Xây dựng, áp dụng từ 02 đến 05 mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững, phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- 100% các quận, huyện, thành phố trên địa bàn Thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về lối sống, tiêu dùng bền vững;

- 85% các siêu thị, trung tâm thương mại phân phối, sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy; xây dựng, thúc đẩy phát triển chuỗi cung ứng bền vững; khuyến khích phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường, được dán nhãn sinh thái tại các siêu thị, trung tâm thương mại;

- Khuyến khích lồng ghép nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong chương trình đào tạo, giảng dạy tại các cấp đào tạo;

#### **b) Đến năm 2030**

- Giảm 7 - 10% mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất, cụ thể dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy, chế biến thủy hải sản;

- 100% các khu, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Xây dựng, áp dụng 10 mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững, phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về lối sống, tiêu dùng bền vững;

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế sản phẩm bao bì nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

#### **1. Triển khai chính sách pháp luật thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững**

- Lồng ghép các nhiệm vụ của sản xuất và tiêu dùng bền vững vào các kế hoạch, chương trình phát triển của Thành phố;

- Triển khai các công cụ chính sách khuyến khích phát triển ngành công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế chất thải; các chính sách thúc đẩy đầu tư, sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm, công nghệ thân thiện môi trường; các chính sách phát triển các lĩnh vực thương mại phù hợp với các lộ trình hội nhập và cam kết quốc tế.

- Triển khai áp dụng các quy định, tiêu chuẩn, hướng dẫn về nhãn sinh thái gồm nhãn xanh, nhãn năng lượng, nhãn các bon, nhãn tái chế và các nhãn sinh thái khác; các quy định, hướng dẫn về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng; chuẩn hóa các tiêu chuẩn ghép nối cho sản phẩm, dịch vụ nhằm tiết kiệm tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và giảm thiểu chất thải trong sản xuất và tiêu dùng.

#### **2. Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh**

- Triển khai, hướng dẫn kỹ thuật và áp dụng các phương pháp, công nghệ kỹ thuật tốt nhất hiện có, thực hành môi trường tốt nhất nhằm khai thác hợp lý và giảm tổn thất tài nguyên trong các ngành công nghiệp;

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố áp dụng các mô hình thu hồi, tái sử dụng và tái chế chất thải, các mô hình quản lý tổng hợp khai thác, chế

biến và chế tạo, sản xuất và sử dụng bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và năng lượng tái tạo cho các ngành công nghiệp;

- Hỗ trợ, tư vấn các giải pháp tiết kiệm nguồn năng lượng cho doanh nghiệp; tổ chức đào tạo, áp dụng các mô hình về quản lý tiết kiệm, hiệu quả nguồn nhiên liệu, năng lượng trong hoạt động sản xuất.

### **3. Thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng**

- Phổ biến và nhân rộng các mô hình, thực hành tốt về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng cho các sản phẩm dệt may, thủ công mỹ nghệ, bao bì, gia dụng và các sản phẩm có tiềm năng;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức, tham gia cuộc thi và trao giải thưởng về các sáng kiến tốt, giới thiệu các sản phẩm được thiết kế có tính sáng tạo và bền vững đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

### **4. Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm**

- Triển khai các định mức kinh tế kỹ thuật, hỗ trợ tư vấn, đánh giá, hướng dẫn thực hiện kiểm toán về hiệu quả sử dụng nhiên liệu, nguyên vật liệu; áp dụng, phổ biến và nhân rộng các thực hành tốt về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất trong các ngành dệt may, thép, giấy, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, điện tử, chế biến thực phẩm và ngành kinh tế khác;

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững; phát triển mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm; phổ biến và nhân rộng các mô hình đổi mới sinh thái trong các ngành chế biến thực phẩm, nước giải khát, bao bì và các ngành kinh tế khác; hướng dẫn kỹ thuật về quản lý tốt vòng đời sản phẩm, các sản phẩm hóa chất theo các cam kết và thông lệ quốc tế;

- Phổ biến và nhân rộng các mô hình cộng sinh công nghiệp; mô hình khu, cụm công nghiệp, làng nghề sinh thái và bền vững; phát triển mạng lưới liên kết bền vững giữa sản xuất tiêu thụ công nghiệp và sản xuất công nghiệp;

- Xây dựng các tài liệu hướng dẫn, đào tạo, hỗ trợ triển khai và nhân rộng các mô hình phát triển làng nghề bền vững, mô hình về chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững, chuỗi cung ứng gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mô hình nông nghiệp hữu cơ, mô hình nuôi trồng bền vững;

- Hỗ trợ xây dựng và áp dụng phổ biến, nhân rộng các thực hành tốt về sản xuất sạch hơn, các mô hình về quản lý và sử dụng nước hiệu quả; các mô hình về giảm

thiếu, thu hồi, thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải; các mô hình kinh tế tuần hoàn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất và tiêu dùng.

### **5. Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững**

- Xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ hậu cần phân phối xanh, bền vững, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học sạch, thân thiện môi trường trong các hoạt động phân phối, vận chuyển hàng hóa;

- Khuyến khích sản xuất và sử dụng phương tiện vận tải thân thiện môi trường, ít phát thải nhà kính; triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển và nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng tại các đô thị, thị phần vận tải hàng hóa bằng đường thủy, vận tải ven biển và đường sắt; triển khai ứng dụng công nghệ xử lý khí thải, công nghệ mới, năng lượng thay thế nhiên liệu truyền thống, chuyển đổi sử dụng nhiên liệu thân thiện môi trường trong lĩnh vực giao thông vận tải, ưu tiên trong vận tải công cộng;

- Xây dựng, tổ chức mạng lưới liên kết bền vững giữa các cơ sở phân phối, bán lẻ với các nhà cung ứng về nguyên liệu, hàng hóa và sản phẩm thân thiện môi trường; thiết kế hình thành khu vực, gian hàng xanh trưng bày các sản phẩm thân thiện môi trường; thúc đẩy phân phối và tiêu dùng bền vững đối với sản phẩm thân thiện môi trường được sản xuất trong nước; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy tại các chợ dân sinh, siêu thị, trung tâm thương mại và các trung tâm phân phối sản phẩm của doanh nghiệp;

- Hướng dẫn, triển khai áp dụng các mô hình sử dụng các nguyên vật liệu, sản phẩm thân thiện môi trường; giảm thiểu, thu gom, tái sử dụng chất thải; áp dụng các giải pháp thân thiện môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả tại các trung tâm thương mại và siêu thị, các cơ sở và trung tâm phân phối của doanh nghiệp;

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu bền vững, hướng dẫn doanh nghiệp về các yêu cầu, quy định, cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, hỗ trợ cung cấp thông tin về thị trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường.

### **6. Thúc đẩy dán nhãn và chứng nhận sinh thái**

- Phối hợp triển khai vận hành hệ thống chứng nhận và dán nhãn sinh thái gồm nhãn xanh, nhãn năng lượng, nhãn các bon, nhãn tái chế và các nhãn sinh thái khác cho doanh nghiệp;

- Xây dựng các tài liệu hướng dẫn, đào tạo phổ biến về nhãn sinh thái; các quy định, yêu cầu về nhãn sinh thái của các thị trường xuất khẩu của Việt Nam; tuyên

truyền, cung cấp thông tin, nâng cao năng lực về nhãn sinh thái cho các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng;

- Triển khai, thực hiện các quy định về chứng nhận và dán nhãn sinh thái, chứng nhận nhãn du lịch bền vững, nhãn xanh cho cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; nhãn xanh đối với các công trình xây dựng, các cơ sở và các trung tâm thương mại.

### **7. Đẩy mạnh phát triển thị trường bền vững, cung cấp thông tin cho người tiêu dùng**

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, triển khai hướng dẫn áp dụng và phổ biến các thực hành tốt về tiếp cận và phát triển thị trường bền vững; hướng dẫn phổ biến về tiêu dùng bền vững đối với các sản phẩm hữu cơ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường;

- Xây dựng và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm thân thiện môi trường, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái trong các hội chợ đa ngành và chuyên ngành;

- Hình thành khu trưng bày và giới thiệu sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái để giới thiệu sản phẩm và kết nối cung cầu giữa các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

### **8. Đẩy mạnh mua sắm bền vững, thúc đẩy tiếp cận và hỗ trợ tài chính xanh**

Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, hướng dẫn áp dụng về mua sắm bền vững đối với các sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường phù hợp quy định trong nước và quốc tế;

- Thông tin tuyên truyền, triển khai các tài liệu hướng dẫn, nâng cao năng lực về tài chính xanh thúc đẩy thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững; hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức liên quan tiếp cận về tài chính xanh;

- Triển khai thực hiện các chính sách công cụ tài chính xanh nhằm thúc đẩy áp dụng các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; hỗ trợ đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, sản phẩm tái chế;

- Hướng dẫn, phổ biến và nhân rộng các thực hành tốt về mua sắm công xanh.

### **9. Nâng cao năng lực, tăng cường giáo dục và thực hành lối sống bền vững**

- Xây dựng và thực hành các mô hình kinh tế về lối sống bền vững, hướng dẫn thực hành tốt về lối sống bền vững; tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên và bảo vệ môi trường;



- Xây dựng, triển khai các mô hình, các thực hành tốt về du lịch bền vững, lồng ghép quảng bá và giới thiệu các sản phẩm truyền thông, thân thiện môi trường;
- Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo ngắn hạn, đào tạo trực tuyến về sản xuất và tiêu dùng bền vững; lồng ghép nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong các chương trình giảng dạy, đào tạo tại các cấp học.

### **10. Thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn đối với chất thải**

- Đẩy mạnh áp dụng, phổ biến và nhân rộng các mô hình phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải, phế liệu;
- Đẩy mạnh kết nối cung cầu, phát triển thị trường về sản phẩm và công nghệ môi trường, sản phẩm và công nghệ tái chế và công nghệ các bon thấp.

### **11. Đẩy mạnh truyền thông về sản xuất và tiêu dùng bền vững**

- Xây dựng cảm nang, tờ rơi, áp phích hướng dẫn, phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức và thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững;
- Tuyên truyền giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy, vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng túi thân thiện với môi trường tại các hệ thống phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại, chợ truyền thống;
- Tổ chức các khóa tập huấn tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững, giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người tiêu dùng trên địa bàn thành phố.

### **12. Xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững**

- Phát triển hệ thống, trung tâm cơ sở dữ liệu thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững; thu thập, cung cấp thông tin các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, nhãn xanh, nhãn năng lượng, nhãn các bon, nhãn tái chế và các nhãn sinh thái khác vào hệ thống cơ sở dữ liệu Thành phố;
- Đẩy mạnh ứng dụng giải pháp công nghệ hiện đại, công nghệ số, thương mại điện tử để phổ biến, kết nối cung cầu công nghệ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường; phát triển chuỗi cung ứng bền vững; xây dựng, triển khai ứng dụng hệ thống về truy xuất nguồn gốc sản phẩm;
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đối với năng lượng, nguyên liệu và chất thải trong khu, cụm công nghiệp;
- Khảo sát đánh giá tình hình sử dụng túi ni lông khó phân hủy và túi ni lông thân thiện với môi trường tại các hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Khảo sát mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất dệt may, thép nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy sản.

### **13. Phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững**

- Triển khai thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, kinh tế tuần hoàn giai đoạn 2021 – 2030; hỗ trợ nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Tổ chức kết nối, tham gia các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn;

- Tăng cường công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư theo thẩm quyền. Hướng dẫn, quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ trên địa bàn, bao gồm chuyển giao công nghệ, đánh giá, định giá, giám định công nghệ, môi giới và tư vấn chuyển giao công nghệ, các dịch vụ chuyển giao công nghệ khác theo quy định.

### **14. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về sản xuất và tiêu dùng bền vững**

- Xây dựng nền tảng kết nối sản xuất và tiêu dùng bền vững trong nước và quốc tế; thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, tổ chức và tham gia các mạng lưới, diễn đàn, hội nghị về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong khu vực và quốc tế;

- Xây dựng chương trình kết nối hợp tác bền vững giữa doanh nghiệp, tổ chức trong nước với các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững phù hợp quy định, cam kết hội nhập quốc tế.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát, lồng ghép và gắn kết nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong các chương trình hiện có.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí, huy động từ các nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương, Ngân sách thành phố, vốn viện trợ, vốn tài trợ, các nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật;

3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch, hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (Chi tiết Phụ lục đính kèm)**

### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp các Sở ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các đơn vị, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, đúng mục tiêu; thường xuyên theo dõi, rà soát, cập nhật cơ chế, chính sách, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi bổ sung, ban hành đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế.

- Phối hợp Bộ Công Thương triển khai các nội dung có liên quan tại Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn Thành phố.

- Làm đầu mối đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hành động này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện; tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch và đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

### **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về lối sống, tiêu dùng bền vững; phổ biến và nhân rộng mô hình về thu gom, giảm thiểu và tái sử dụng chất thải.

### **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan trong công tác xác định nhiệm vụ, tuyển chọn hoặc giao trực tiếp để thực hiện nghiên cứu triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, đổi mới sáng tạo trong sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Giới thiệu, tuyên truyền các mô hình, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất và tiêu dùng bền vững.

#### **4. Sở Giao thông Vận tải**

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ hậu cần phân phối xanh, bền vững bao gồm các trung tâm hậu cần xanh, hệ thống kho vận, giao nhận hàng hóa xanh, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học sạch, thân thiện môi trường trong các hoạt động phân phối, vận chuyển hàng hóa.

#### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Xây dựng mạng lưới liên kết hợp tác sản xuất và tiêu dùng bền vững, liên kết theo chuỗi đối với các sản phẩm nông lâm, thủy sản.

- Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các mô hình thực hành tốt về sản xuất nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành Thành phố triển khai duy trì, phát triển hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc nông sản thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

#### **6. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

#### **7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng sản xuất và tiêu dùng bền vững thông qua các chương trình xúc tiến đầu tư.

- Kêu gọi các nguồn tài trợ từ các dự án trong và ngoài nước về áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

#### **8. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan báo chí Thành phố Hồ Chí Minh**

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Công Thương và các đơn vị liên quan hướng dẫn, đề nghị các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thực hiện thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn Thành phố.

- Các cơ quan báo chí Thành Phố Hồ Chí Minh: đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người tiêu dùng về sản xuất và tiêu dùng bền vững; lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; tuyên truyền sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho các sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần.

## **9. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành Thành phố; Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu công nghệ cao; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn; bố trí nguồn lực triển khai các nội dung được phân công tại Kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp để phối hợp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn theo quy định.

## **10. Các Hiệp hội ngành nghề, Hiệp hội các nhà bán lẻ, Hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng, Liên minh hợp tác xã, các hiệp hội, tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn Thành phố, cộng đồng và các cá nhân**

Chủ động đề xuất, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững, hỗ trợ thực hiện các hành động sản xuất và tiêu dùng bền vững phù hợp với lĩnh vực hoạt động và nhiệm vụ được giao.

## **VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các đơn vị liên quan phối hợp Sở Công Thương triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; gửi báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trước ngày 30 tháng 11 hàng năm về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**PHỤ LỤC**

**Danh mục các nhiệm vụ ưu tiên thuộc Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Triển khai chính sách pháp luật thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>				
1	Triển khai các chính sách, tiêu chuẩn, hướng dẫn về nhân sinh thái, về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế đề tái chế, tái sử dụng; các tiêu chí về sản phẩm tái chế, chính sách phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế chất thải.	Thúc đẩy thực thi các quy định trong nước và quốc tế, thực hiện các mục tiêu về phát triển bền vững; quản lý việc triển khai Chương trình có hiệu quả; tạo hành lang pháp lý khuyến khích sự tham gia của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Sở Tài nguyên và Môi trường, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.	2021 - 2030
2	Triển khai các chính sách thúc đẩy sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm thân thiện môi trường phù hợp với lộ trình hội nhập và cam kết quốc tế.				
<b>II</b>	<b>Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh</b>				
3	Hướng dẫn, phổ biến các mô hình quản lý,	Thúc đẩy quản lý, khai thác, sử	Sở Tài nguyên và	Sở Công Thương, Các Sở,	2021-2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên thiên nhiên; các mô hình quản lý tổng hợp khai thác và sử dụng bền vững tại các khu vực khoáng sản.	dùng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường hiệu quả.	Môi trường	ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.	
4	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo về năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.	Trao đổi, thảo luận, chia sẻ những giải pháp, công nghệ, kỹ thuật, thị trường; các khó khăn phát sinh và kiến nghị nhằm hoàn thiện khung pháp lý, thúc đẩy phát triển nguồn năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.	2021-2030
5	Hỗ trợ, tư vấn các giải pháp tiết kiệm nguồn năng lượng cho doanh nghiệp; tổ chức đào tạo, áp dụng các mô hình về quản lý tiết kiệm, hiệu quả nguồn nhiên liệu, năng lượng trong hoạt động sản xuất.	Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá thực trạng sử dụng năng lượng, đưa ra các giải pháp nhằm giúp doanh nghiệp giảm suất tiêu thụ năng lượng và các chi phí vận hành.	Sở Công Thương	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2025
<b>III</b>	<b>Thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng</b>				
6	Hỗ trợ xây dựng, áp dụng, phổ biến và nhân rộng các mô hình, thực hành tốt về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng đối với các sản phẩm có tiềm năng, có lợi thế xuất khẩu, cụ thể là sản phẩm bao bì, đồ uống, may mặc, thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ gia dụng.	Đẩy mạnh thiết kế sinh thái, thiết kế bền vững, thiết kế để tái chế và tái sử dụng, góp phần giảm phát thải theo vòng đời sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy xuất khẩu bền vững.	Sở Công Thương	Sở Tài nguyên và Môi trường, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố có liên quan; các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực dệt may, thủ công mỹ nghệ, bao bì, gia dụng và các sản phẩm có tiềm năng.	2021-2030
<b>IV</b>	<b>Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm</b>				

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Hỗ trợ xây dựng, áp dụng, phổ biến và nhân rộng các mô hình về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất trong các ngành dệt may, thép, giấy, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, chế biến thực phẩm.	Nâng cao hiệu quả liên kết giữa các ngành, gắn với việc hình thành chuỗi giá trị sản xuất, phát triển mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm, phát huy lợi thế cạnh tranh và nâng cao giá trị sản phẩm.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố; Các doanh nghiệp liên quan.	2021-2030
8	Tuyên truyền, áp dụng, phổ biến và nhân rộng mô hình cụm công nghiệp sinh thái và bền vững.	Phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất, tiêu dùng bền vững trong các CCN.	Sở Công Thương	Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố; các khu, cụm công nghiệp.	2021-2025
9	Hỗ trợ Khu công nghiệp Hiệp Phước chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái theo Dự án “Triển khai khu công nghiệp sinh thái tại Việt Nam theo hướng tiếp cận từ Chương trình khu công nghiệp sinh thái toàn cầu” của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Xây dựng, phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất, tiêu dùng bền vững trong các KCN, KCX.	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố	Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan.	2021-2025
10	Xây dựng, phổ biến và nhân rộng các mô hình về khu công nghiệp sinh thái. Thí điểm xây dựng 01 Khu Công nghiệp sinh thái tại Thành phố.				
11	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững, phát triển mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm; xây dựng, phổ biến và nhân rộng các mô hình đổi mới sinh thái cho các doanh nghiệp thuộc các ngành ưu tiên phát triển.	- Thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo trong sản xuất kinh doanh - Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm.	Sở Công Thương	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Thành phố.	2021-2025



TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
12	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trong xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững và đáp ứng các yêu cầu, quy định kỹ thuật về truy xuất nguồn gốc sản phẩm.	Nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp thông qua các chương trình đào tạo kiến thức quản lý cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp thể hiện sự minh bạch trong sản xuất, kinh doanh, đảm bảo hàng hóa có chất lượng tốt, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.	Sở Công Thương	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
<b>V</b>	<b>Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững</b>				
13	Xây dựng và phát triển mạng lưới liên kết hợp tác bền vững giữa cơ sở phân phối bán lẻ với các nhà cung ứng về sản phẩm thân thiện môi trường.	Thúc đẩy phát triển thị trường các sản phẩm thân thiện môi trường.	Sở Công Thương	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các nhà cung ứng về sản phẩm thân thiện môi trường trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
14	Ứng dụng năng lượng tái tạo, nhiên liệu sạch (CNG, LPG, LNG, nhiên liệu sinh học, năng lượng điện, năng lượng tiềm năng khác,...) thay thế cho nhiên liệu truyền thống đối với vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành giao thông vận tải trên địa bàn, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội bền vững.	Sở Giao thông Vận tải	Sở Công Thương, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; Các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
15	Hướng dẫn thực hiện chứng nhận doanh nghiệp, cơ sở phân phối bền vững; cung cấp hỗ trợ người tiêu dùng thông tin nhận diện đối với các hệ thống, kênh phân phối xanh và bền vững theo tiêu chí của Bộ Công Thương.	- Vận động, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở phân phối trên địa bàn Thành phố tham gia đánh giá đạt chứng nhận doanh nghiệp, cơ sở phân phối bền vững theo tiêu chí của Bộ Công Thương;	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.	2021-2025

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		- Phổ biến thông tin nhận diện đối với các hệ thống, kênh phân phối xanh, bền vững đến người tiêu dùng.			
16	Xây dựng mô hình “Điểm bán hàng Việt” với tên gọi “Tự hào người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”, trong đó có phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường và được dán nhãn sinh thái.	Xây dựng mô hình cung cấp các sản phẩm nội địa thân thiện với môi trường đến tay người tiêu dùng.	Sở Công Thương	Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan.	2021-2025
17	Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu bền vững; cung cấp thông tin về thị trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường; tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp các tài liệu hướng dẫn cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững do Chính phủ và Bộ Công Thương thông báo, ban hành.	- Thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu sản phẩm thân thiện môi trường  - Nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp về việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan.	2021-2030
<b>VI</b>	<b>Thúc đẩy dán nhãn và chứng nhận sinh thái</b>				
18	Phổ biến các tài liệu hướng dẫn, áp dụng và vận hành hệ thống chứng nhận, dán nhãn các bon cho sản phẩm tiềm năng, có định hướng xuất khẩu.	Nâng cao hiểu biết về nhãn sinh thái cho các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
19	Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao năng lực về nhãn sinh thái cho các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.		Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.	2021-2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
20	Triển khai, thực hiện các quy định về chứng nhận và dán nhãn sinh thái, chứng nhận nhãn du lịch bền vững, nhãn xanh cho cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn Thành phố.	Nâng cao hiểu biết của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch về nhãn sinh thái; đáp ứng các quy định, yêu cầu quốc tế về nhãn sinh thái đối với các loại hình, sản phẩm du lịch bền vững.	Sở Du lịch	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; Các cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	2021-2030
<b>VII</b>	<b>Đẩy mạnh phát triển thị trường bền vững, cung cấp thông tin cho người tiêu dùng</b>				
21	Phổ biến tài liệu hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thực hành tốt về tiếp cận và phát triển thị trường bền vững.	Cải thiện, nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan	2021-2030
22	Xây dựng và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm thân thiện môi trường trong các hội chợ đa ngành và chuyên ngành.	Cung cấp đến người tiêu dùng các thông tin về sản phẩm thân thiện môi trường, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, góp phần thúc đẩy tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố và các đơn vị liên quan.	2021-2030
23	Hình thành khu trưng bày và giới thiệu sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ đảm bảo.		Sở Công Thương		
<b>VIII</b>	<b>Đẩy mạnh mua sắm bền vững, thúc đẩy tiếp cận và hỗ trợ tài chính xanh</b>				
24	Xây dựng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm ưu tiên các chương trình, dự án phục vụ mua sắm công xanh, hướng đến phát triển bền vững	Đẩy mạnh áp dụng thực hành mua sắm bền vững, hình thành thói quen, tiêu dùng bền vững; tạo động lực thúc đẩy sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố và các đơn vị liên quan.	2021-2030
25	Thông tin tuyên truyền, phổ biến các tài liệu hướng dẫn, nâng cao năng lực về tài chính xanh, tín dụng xanh thúc đẩy thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững, hỗ trợ	Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị tiếp cận tài chính đầu tư sản xuất kinh doanh bền vững, thực	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp,	2021 – 2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	các doanh nghiệp tổ chức liên quan tiếp cận về tài chính xanh.	hiện các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững		tổ chức trên địa bàn Thành phố.	
26	Hướng dẫn, phổ biến và nhân rộng các thực hành tốt về mua sắm công xanh.		Sở Tài chính		2021 – 2030
<b>IX</b>	<b>Nâng cao năng lực, tăng cường giáo dục và thực hành lối sống bền vững</b>				
27	Phối hợp xây dựng, triển khai các mô hình, các thực hành tốt về du lịch bền vững, mô hình du lịch sinh thái gắn với giới thiệu sản phẩm truyền thống, thân thiện môi trường.	Thực hiện mục tiêu quốc gia về phát triển bền vững; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn Thành phố thực hiện sản xuất kinh doanh và tiêu dùng bền vững.	Sở Du lịch	Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố; Hiệp hội Du lịch và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
28	Tổ chức các chương trình đào tạo ngắn hạn, đào tạo trực tuyến về sản xuất và tiêu dùng bền vững; các khóa đào tạo về sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhân sinh thái và thiết kế bền vững cho các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng về sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Công Thương	Sở Giáo dục và Đào tạo, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
29	Xây dựng và lồng ghép các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong chương trình sinh hoạt đầu khóa cho học sinh tại các cấp học trên địa bàn Thành phố.	Thúc đẩy thực hành lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên và bảo vệ môi trường đối với thế hệ trẻ của đất nước.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; Các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
30	Xây dựng và lồng ghép nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố.		Sở Lao động Thương binh và Xã hội		
<b>X</b>	<b>Thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn đối với chất thải</b>				
31	Tuyên truyền, phổ biến các tài liệu, hướng dẫn thực hiện các mô hình kinh tế tuần hoàn trong các lĩnh vực chế biến thực	Thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn góp phần sử dụng hiệu quả năng lượng, nguyên nhiên	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện –	2021 - 2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	phẩm, đồ uống, dệt may, da giày, nhựa, giấy, điện tử.	vật liệu, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố.		thành phố liên quan.	
32	Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các mô hình phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải, phế liệu trên địa bàn Thành phố.		Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố và các đơn vị liên quan.	2021 - 2030
<b>XI</b>	<b>Đẩy mạnh truyền thông về sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>				
33	Xây dựng cẩm nang, tờ rơi, áp phích hướng dẫn tài liệu, phổ biến chính sách pháp luật, các mô hình, thực hành tốt về sản xuất tiêu dùng bền vững (lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên, bảo vệ môi trường,...) trên địa bàn Thành phố.	Nâng cao nhận thức của cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
34	Tổ chức tuyên truyền giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy, vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng túi thân thiện với môi trường tại các hệ thống phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại, chợ truyền thống qua báo đài, truyền thanh, truyền hình, áp phích, băng rôn, tờ rơi và các phương tiện thông tin đại chúng khác.	- Phân đầu giảm 85% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030 các siêu thị, trung tâm thương mại phân phối, sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy.	Sở Công Thương	Sở Tài nguyên và Môi trường, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các cơ quan truyền thông; các hệ thống phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại, chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
35	Tổ chức các khóa tập huấn tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững, giảm sử dụng túi ni lông khó phân hủy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.	Nâng cao nhận thức cộng đồng, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố; Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các đơn vị liên quan.	2021-2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
36	Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các mô hình thực hành tốt về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong nông nghiệp.	Nâng cao nhận thức của cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp về sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công Thương, các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan; các cơ quan truyền thông; các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
<b>XII</b>	<b>Xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>				
37	Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về mạng lưới sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Hình thành và phát triển cơ sở dữ liệu thông tin hiện đại đáp ứng yêu cầu về quản lý, thực hành về sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
38	Phát triển hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QR trong truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn Thành phố.		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
39	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đối với năng lượng, nguyên liệu và chất thải trong các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố.		Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố	Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố và các đơn vị liên quan.	2021-2030
40	Khảo sát đánh giá tình hình sử dụng túi ni lông khó phân hủy và túi ni lông thân thiện với môi trường tại các hệ thống chợ, trung tâm thương mại, siêu thị và các cơ sở và trung tâm phân phối của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Phần đầu giảm 85% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030 các siêu thị, trung tâm thương mại phân phối, sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy.	Sở Công Thương	Sở Tài nguyên và Môi trường; các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố.	2021-2025

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
41	Khảo sát mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy sản trên địa bàn Thành phố.	Phân đầu giảm từ 5 – 8% vào năm 2025 và 7 – 10% vào năm 2030 mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy sản trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố và các đơn vị liên quan; doanh nghiệp các ngành sản xuất dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, rượu bia nước giải khát, giấy và chế biến thủy sản trên địa bàn Thành phố.	2021-2030
<b>XIII</b>	<b>Phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>				
42	Lồng ghép nhiệm vụ khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững trong việc thực hiện các chương trình KH&CN trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021 – 2030.	Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và áp dụng khoa học công nghệ hiện đại theo hướng kinh tế tuần hoàn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan.	2021-2030
43	Tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn	Tạo điều kiện cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế kết nối, trao đổi và tiếp cận với các ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận – huyện – thành phố liên quan.	2021-2030
<b>XIV</b>	<b>Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>				
44	Tham mưu tổ chức các đoàn công tác của Thành phố tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong khu vực và quốc tế	Nâng cao năng lực quản lý về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan.	2021-2030

TT	Nội dung công việc	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
45	Hỗ trợ kết nối các cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế để xây dựng chương trình kết nối hợp tác bền vững giữa doanh nghiệp, tổ chức trong nước với các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững phù hợp quy định, cam kết hội nhập quốc tế	Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức trong nước trao đổi, hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan.	2021-2030

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**